

MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI CỦA LUẬT GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ

HẢI LINH

Sau 17 năm thi hành, các quy định của Luật Giao dịch điện tử (GDĐT) 2005 đã bộc lộ nhiều tồn tại, hạn chế khi thực thi trên thực tế, không còn phù hợp với sự phát triển kinh tế, xã hội. Nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế của Luật GDĐT 2005 và hoàn thiện quy định về GDĐT, Luật GDĐT 2023 được Quốc hội ban hành vào ngày 22/06/2023, và sẽ có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2024. Trong Bản tin pháp luật số này, Văn phòng luật sư NHQuang&Cộng sự sẽ phân tích một số điểm mới trong quy định của Luật GDĐT 2023.

Sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến thông điệp dữ liệu

Trước đây, Luật GDĐT 2005 quy định hình thức thể hiện thông điệp dữ liệu bao gồm “*hình thức trao đổi dữ liệu điện tử, chứng từ điện tử, thư điện tử, điện tín, điện báo, fax và các hình thức tương tự khác*”. Điều 7, Luật GDĐT 2023 đã sửa đổi, mở rộng phạm vi hình thức thể hiện thông điệp dữ liệu như sau:

- (i) Thông điệp dữ liệu được thể hiện dưới hình thức văn bản điện tử, tài liệu điện tử, chứng thư điện tử, chứng từ điện tử, hợp đồng điện tử, thư điện tử, điện tín, điện báo, fax và hình thức trao đổi dữ liệu điện tử khác theo quy định của pháp luật.
- (ii) Thông điệp dữ liệu được tạo ra, phát sinh trong quá trình giao dịch hoặc được chuyển đổi từ văn bản giấy.

Đồng thời, Luật GDĐT 2023 cũng bổ sung quy định về yêu cầu đối với việc chuyển đổi hình thức giữa văn bản giấy và thông điệp dữ liệu tại Điều 12. Theo đó, việc chuyển đổi từ văn bản giấy thành thông điệp dữ liệu phải đáp ứng một số yêu cầu nhất định như (i) thông tin trong thông điệp dữ liệu được bảo đảm toàn vẹn như văn bản giấy, (ii) thông tin trong thông điệp dữ liệu có thể truy cập và sử dụng được để tham chiếu,... Tương tự, việc chuyển đổi từ thông điệp dữ liệu thành văn bản giấy cũng cần đáp ứng các điều kiện như (i) có thông tin để xác định được hệ thống thông tin và chủ quản hệ thống thông tin tạo lập, gửi, nhận, lưu trữ thông điệp dữ liệu gốc để tra cứu, (ii) chứng thư điện tử phải có chữ ký, con dấu (nếu có) của cơ quan, tổ chức thực hiện chuyển đổi theo quy định của pháp luật,...



Theo đánh giá của Bộ Thông tin và Truyền thông, các quy định Luật GDĐT 2005 liên quan đến giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu còn chưa rõ ràng, việc sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến thông điệp dữ liệu tại Luật GDĐT 2023 đã khắc phục những hạn chế nêu trên, đảm bảo giá trị pháp lý và tính chống chối bỏ của thông điệp dữ liệu, từ đó khẳng định giá trị pháp lý của các GDĐT.

Sửa đổi, bổ sung quy định về chữ ký điện tử

Luật GDĐT 2023 đưa ra định nghĩa mới về chữ ký điện tử là “*chữ ký được tạo lập dưới dạng dữ liệu điện tử gắn liền hoặc kết hợp một cách lô gíc với thông điệp dữ liệu để xác nhận chủ thể ký và khẳng định sự chấp thuận của chủ thể đó đối với thông điệp dữ liệu*”, thay cho định nghĩa cũ tại Luật GDĐT 2005 là “*Chữ ký điện tử được tạo lập dưới dạng từ, chữ, số, ký hiệu, âm thanh hoặc các hình thức khác bằng phương tiện điện tử, gắn liền hoặc kết hợp một cách lô gíc với thông điệp dữ liệu, có khả năng xác nhận người ký thông điệp dữ liệu và xác nhận sự chấp thuận của người đó đối với nội dung thông điệp dữ liệu được ký*”. Đồng thời, Luật GDĐT 2023 phân loại chữ ký điện tử thành 03 loại theo phạm vi sử dụng như sau:

- (i) Chữ ký điện tử chuyên dùng - chữ ký điện tử do cơ quan, tổ chức tạo lập, sử dụng riêng cho hoạt động của cơ quan, tổ chức đó phù hợp với chức năng, nhiệm vụ;
- (ii) Chữ ký số công cộng - chữ ký số được sử dụng trong hoạt động công cộng và được bảo đảm bởi chứng thư chữ ký số công cộng;
- (iii) Chữ ký số chuyên dùng công vụ - chữ ký số được sử dụng trong hoạt động công vụ và được bảo đảm bởi chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ.

Trong đó, chữ ký điện tử chuyên dùng phải đáp ứng đủ các yêu cầu như dữ liệu tạo chữ ký điện tử chuyên dùng chỉ gắn duy nhất với nội dung của

thông điệp dữ liệu được chấp thuận, hiệu lực của chữ ký điện tử chuyên dùng có thể được kiểm tra theo điều kiện do các bên tham gia thỏa thuận,...

Bên cạnh đó, Luật GDĐT 2023 cũng bổ sung quy định về điều kiện để tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử nước ngoài được công nhận tại Việt Nam tại Điều 26, ví dụ như tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử nước ngoài phải (a) được thành lập và hoạt động hợp pháp tại quốc gia đăng ký hoạt động, (b) có báo cáo kiểm toán kỹ thuật của hệ thống cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử từ tổ chức kiểm toán hoạt động hợp pháp tại quốc gia đăng ký hoạt động, (c) có văn phòng đại diện tại Việt Nam.

Có thể thấy rằng so với các quy định của Luật GDĐT 2005, Luật GDĐT 2023 đã bổ sung nhiều nội dung mới nhằm đáp ứng với điều kiện phát triển kinh tế, xã hội hiện nay như quy định về phân loại chữ ký điện tử, quy định về công nhận tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử nước ngoài tại Việt Nam,... Bên cạnh đó, việc sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến chữ ký điện tử nhằm cụ thể hoá giá trị pháp lý tương ứng của chữ ký điện tử với từng mức độ, để chữ ký điện tử phù hợp với nhu cầu đa dạng của các GDĐT. Đây là cơ sở để đảm bảo hiệu quả của việc áp dụng chữ ký điện tử trên thực tế, là điều kiện tiên quyết để triển khai giao dịch điện tử an toàn.

Bổ sung quy định liên quan đến dịch vụ tin cậy

Dịch vụ tin cậy là ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, bao gồm 03 dịch vụ là:

- (i) *Dịch vụ cấp dấu thời gian* là dịch vụ để gắn thông tin về thời gian vào thông điệp dữ liệu. Dấu thời gian được tạo ra dưới dạng chữ ký số. Thời gian được gắn vào thông điệp dữ liệu là thời gian mà tổ chức cung cấp dịch vụ cấp dấu thời gian nhận được thông điệp dữ liệu đó và được chứng thực bởi tổ chức cung cấp dịch vụ cấp dấu thời gian;
- (ii) *Dịch vụ chứng thực thông điệp dữ liệu* gồm 02 dịch vụ là (a) Dịch vụ lưu trữ và xác nhận tính toàn vẹn của thông điệp dữ liệu và (b) Dịch vụ gửi, nhận thông điệp dữ liệu bảo đảm;
- (iii) *Dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng* là dịch vụ chứng thực chữ ký số trong hoạt động công cộng được cung cấp bởi tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng.

Để được cung cấp các dịch vụ tin cậy nêu trên, tổ chức cung cấp dịch vụ tin cậy phải có giấy phép kinh

doanh dịch vụ do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp với thời hạn là 10 năm/giấy phép và đáp ứng các điều kiện như là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động hợp pháp trên lãnh thổ Việt Nam, đáp ứng điều kiện tài chính, nhân lực quản lý và kỹ thuật phù hợp với từng loại dịch vụ tin cậy, có phương án kỹ thuật phục vụ hoạt động cung cấp dịch vụ phù hợp với từng loại dịch vụ tin cậy.

Dịch vụ tin cậy là quy định mới được bổ sung trong Luật GDĐT 2023, nhằm bảo đảm niềm tin của các cơ quan, tổ chức đối với GDĐT, đáp ứng nhu cầu ứng dụng GDĐT trong thực tiễn, phù hợp xu thế phát triển, là yếu tố quan trọng trong việc bảo đảm giá trị pháp lý, chất lượng dịch vụ và tính an toàn, bảo mật của GDĐT và đảm bảo sự đồng bộ với các quy định pháp luật hiện hành.

Luật GDĐT 2023 là văn bản luật đóng vai trò quan trọng trong việc tạo dựng khung pháp lý cơ bản cho hoạt động giao dịch điện tử. Các doanh nghiệp cần cập nhật và nghiên cứu các quy định của Luật GDĐT 2023 để áp dụng phù hợp trong các giao dịch liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình. NHQuang sẽ tiếp tục cập nhật các văn bản hướng dẫn của Luật GDĐT 2023 để Quý Khách hàng có thể nhanh chóng nắm bắt thông tin và áp dụng quy định trên thực tế.

